

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 12 năm 2011

CHUẨN ĐẦU RA

NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

1. Giới thiệu

1.1. Tên ngành đào tạo: **Nuôi trồng Thủy sản**
(Aquaculture)

1.2. Trình độ đào tạo: **Đại học**

1.3. Mục tiêu chung

Chương trình giáo dục đại học Nuôi trồng thủy sản cung cấp cho sinh viên môi trường và những hoạt động giáo dục để họ hình thành và phát triển nhân cách, đạo đức, tri thức, các kỹ năng cơ bản và cần thiết nhằm đạt được thành công về nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn, đáp ứng nhu cầu xã hội.

2. Nội dung của chuẩn đầu ra

A. Phẩm chất đạo đức, nhân văn và sức khỏe

- A1. Có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết về các giá trị đạo đức và ý thức trách nhiệm công dân;
- A2. Có hiểu biết về văn hóa - xã hội, kinh tế và pháp luật;
- A3. Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp;
- A4. Có ý thức học tập để nâng cao năng lực và trình độ;
- A5. Có đủ sức khỏe để làm việc.

B. Kiến thức

- B1. Hiểu các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam;
- B2. Hiểu và vận dụng kiến thức toán, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội - nhân văn, công nghệ thông tin và kiến thức cơ sở vào ngành đào tạo;
- B3. Trình độ ngoại ngữ đạt tối thiểu một trong các ngôn ngữ sau:
 - Ngôn ngữ Anh: TOEIC 350 điểm hoặc tương đương;
 - Ngôn ngữ Pháp: DELF (A1) 75 điểm hoặc tương đương;
 - Ngôn ngữ Trung: HSK 130 điểm hoặc tương đương.

B4. Hiểu biết các vấn đề đương đại liên quan đến lĩnh vực chuyên môn;

B5. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn sau:

B5.1. Sản xuất giống thủy sản

B5.2. Nuôi trồng thủy sản thương phẩm

B5.3. Thức ăn thủy sản

B5.4. Quản lý chất lượng nước trong nuôi trồng thủy sản

B5.5. Quản lý sức khỏe động, thực vật thủy sản

B5.6. Quản lý doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản

C. Kỹ năng

C1. Kỹ năng nghề nghiệp:

C1.1. Tổ chức thực hiện các quy trình kỹ thuật sản xuất giống thủy sản

C1.2. Tổ chức thực hiện các quy trình kỹ thuật nuôi, trồng thủy sản thương phẩm

C1.3. Tổ chức thực hiện các quy trình kỹ thuật sản xuất thức ăn thủy sản

C1.4. Quản lý môi trường các thủy vực nuôi thủy sản

C1.5. Tổ chức thực hiện phòng trị bệnh trong nuôi trồng thủy sản

C1.6. Nghiên cứu và chuyển giao công nghệ những lĩnh vực chuyên sâu đã được đào tạo

C1.7. Tư vấn kỹ thuật chuyên ngành trong quy hoạch và thiết kế cơ sở nuôi trồng thủy sản

C1.8. Tổ chức thực hiện các dịch vụ liên quan đến nuôi trồng thủy sản

C1.9. Quản lý doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản qui mô vừa và nhỏ

C2. Kỹ năng mềm:

C2.1. Làm việc độc lập

C2.2. Làm việc theo nhóm và với cộng đồng.

C2.3. Giao tiếp và truyền đạt thông tin trong lĩnh vực chuyên môn.

C2.4. Thu thập, xử lý thông tin để giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn.

C2.5. Sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ phục vụ công việc chuyên môn và quản lý.

C2.6. Quản lý và lãnh đạo nhóm.

3. Nơi làm việc

3.1. Các doanh nghiệp, trang trại nuôi trồng thủy sản

3.2. Các công ty thức ăn và dịch vụ thủy sản

- 3.3. Các công ty tư vấn và chuyển giao công nghệ nuôi trồng thủy sản
- 3.4. Các cơ quan quản lý nhà nước về nuôi trồng thủy sản (Phòng, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các trung tâm, chi cục, các cơ quan và tổ chức cấp bộ, các tổ chức nước ngoài)
- 3.5. Các viện, trung tâm nghiên cứu nuôi trồng và kinh tế thủy sản
- 3.6. Các trường đào tạo về thủy sản

4. Các bộ tiêu chuẩn kiểm định và chương trình tham khảo

4.1. Các bộ tiêu chuẩn kiểm định:

- Bộ Tiêu chuẩn AUN
 - Tên tổ chức xây dựng: ASEAN University Network
 - Địa chỉ tham khảo: <http://www.aun-sec.org/>

4.2. Các chương trình giáo dục:

- Chương trình ngành y
 - Tên tổ chức xây dựng : Đại học Y Hà Nội
 - Địa chỉ tham khảo: Đại học Y Hà Nội, Kiến thức – Thái độ - Kỹ Năng (KAS).
-
-